

Bản án số: 01/2019/HSST
Ngày 09/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHẼ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ty Trung Việt – *Phó hiệu trưởng trường Trung học phổ thông Ba Chẽ.*

2. Bà Đỗ Thị Tho – Cán bộ nghỉ hưu.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ tham gia phiên tòa:
Ông Vi Đức Kiên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09/01/2019, tại hội trường xét xử - Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/HSST ngày 03/12/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ân Văn T**- Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27 tháng 4 năm 1984, tại huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 5, khu x, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Chỉ; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông Ân Văn P - Sinh năm: 1948 (đã chết); Con bà Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1955; Bị cáo có 6 chị em, bị cáo là thứ năm; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo Ân Văn T bị bắt truy nã ngày 03/11/2018, hiện tạm giam tại Trại tạm giam công an Tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Cháu Lâm Kiều A, sinh ngày 09 tháng 7 năm 2011; nơi cư trú: Khu x, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Trắng Thị P, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khu x, thị trấn B, huyện B, Quảng Ninh. Có mặt

- **Người làm chứng:**

1. Trắng Văn M - sinh ngày 28/7/2007, trú tại: Khu x, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (Vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho cháu Trắng Văn M: Anh Lâm Quảng M – sinh năm 1984, nơi cư trú: Khu x, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (Có mặt).

2. Phạm Thùy L - sinh năm 1992, trú tại: Khu x, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (Vắng mặt).

3. La Văn L - sinh năm 1980, trú tại: Khu x, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (Vắng mặt).

4. Hoàng Quốc H - sinh năm 1992, trú tại: Khu x, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 09/8/2018, Ân Văn T điều khiển xe mô tô đến nhà anh Lâm Quảng M (sinh năm 1984, trú tại Khu x, thị trấn B, huyện B) để tìm nhà trọ nhằm mục đích giới thiệu cho học sinh thuê. T dựng xe ở sân rồi đi vào trong nhà thì thấy cháu Lâm Kiều A (sinh ngày 09/7/2011, là con anh M) đang ngồi trên ghế tựa ở phòng khách xem ti vi; T hỏi cháu A “bố mẹ có nhà không”, thì cháu A trả lời “mẹ đi B, bố mẹ đi làm” nên T nảy sinh ý định sờ bộ phận sinh dục của cháu để thỏa mãn dục vọng của mình. T kéo ghế nhựa ở gần đó ngồi cạnh cháu A rồi khen cháu chóng lớn, xinh gái và lấy tay phải thọc vào cổ áo của cháu để sờ vú. Thấy cháu không phản ứng gì, T rút tay ra rồi kéo váy của cháu xuống thì nhìn thấy bộ phận sinh dục của cháu, T cúi người xuống dùng mồm hôn và liếm bộ phận sinh dục của cháu thì cháu đứng dậy đi lên tầng gọi anh trai tên là Trắng Văn M dậy; một lúc sau cháu đi xuống rồi vào phòng ngủ ở tầng một thì T đi theo sờ tay vào vai cháu thì cháu lại lên tầng nên T đi ra ngoài, khoảng 15 phút sau lại quay vào nhà anh M thì thấy cháu A cùng cháu M đang đánh răng, giặt quần áo. T đến hỏi chuyện các cháu thì cháu A đi ra ghế tựa ở phòng khách ngồi xem ti vi, T tiếp tục đi ra sờ vú, kéo váy của cháu xuống hôn và liếm bộ phận sinh dục, làm cho cháu A khóc, thấy vậy T đi về.

Sau khi phạm tội Ân Văn T đã bỏ trốn, đến ngày 03/11/2018 T bị bắt theo Lệnh truy nã. Tại Cơ quan điều tra T đã thành khẩn khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 430/18/TD ngày 21/8/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh đối với cháu Lâm Kiều A, kết luận: Màng trinh hình vành khăn, không rách, hiện tại không có thai, HIV; HbsAg; HCV (Viêm gan B;C): Âm tính.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 áo phông màu đỏ và 01 váy liền quần đùi đều đã cũ, bạc màu hiện đang được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ bảo quản theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSBC ngày 29/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ đã truy tố Ân Văn T về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận T bộ hành vi của bản thân được mô tả trong cáo trạng là đúng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là tự nguyện và đúng sự thật. Bị cáo không có ý kiến gì về việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “

Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự. T không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của gia đình cháu A đưa ra, mà chấp nhận bồi thường theo quy định của pháp luật.

Bị hại cháu Lâm Kiều A vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Sáng ngày 09/8/2018, cháu A thức dậy cùng mẹ, sau khi mẹ cháu đi B thì cháu vào nhà ngồi vào ghế gấp kê ở cạnh cửa bên phải rồi mở ti vi xem phim hoạt hình thì có một chú đi xe máy màu đỏ, đội mũ màu đen, mặc quần bò màu xanh đến đỗ ở sân nhà cháu, chú ấy đi vào nhà hỏi bố mẹ đâu thì cháu A bảo mẹ đi B, bố đi làm nên chú ấy ngồi vào ghế tựa bằng nhựa, màu xanh ngồi gần cháu, chú ấy khen cháu xinh gái, và bảo cháu lớn nhỉ, bao nhiêu tuổi, cháu trả lời 8 tuổi. Sau đó chú ấy kéo ghế ngồi sát cạnh cháu rồi cho tay vào cổ áo sờ vú của cháu nhưng chỉ sờ qua, không sờ lâu, không đau nên cháu không phản ứng gì. Sau đó chú ấy lấy tay phải kéo váy và cạp quần cháu xuống rồi lấy mồm liếm vào bộ phận sinh dục của cháu, cháu đứng dậy và đi lên gác gọi anh trai là Trắng Văn M dậy nhưng anh ấy bảo ngủ thêm một tí nên cháu đi xuống và vào phòng ngủ của bố mẹ thì chú ấy đi vào cùng rồi kéo váy cháu xuống và sờ vào quần chú ấy thì cháu bảo không rồi kéo váy lên và đi lên gác gọi anh M bảo có người lạ vào nhà thì anh M xuống nhưng chú ấy đã đi ra ngoài. Sau đó anh M và cháu A đi đánh răng và giặt quần áo thì chú ấy lại vào xem nên cháu đi ra ghế ngồi thì chú ấy lại đi ra sờ ngực và kéo váy cháu xuống để liếm bộ phận sinh dục cháu, cháu tức khóc lên nên chú ấy mới đi ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ân Văn T như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ân Văn T từ 48 - 54 tháng tù về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, ngày 03/11/2018.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 áo phông màu đỏ và 01 váy liền quần đùi đều đã cũ, bạc màu.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 592 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Ân Văn T phải bồi thường cho người bị hại số tiền là 10 tháng lương cơ sở bằng 13.900.000đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận vì đã vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ân Văn T đã thừa nhận hành vi của mình như T bộ nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính bị

cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng ; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định pháp y đã được cơ quan điều tra thu thập khách quan, đúng trình tự tố tụng. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa đã làm rõ sự thật khách quan về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện tội phạm của bị cáo, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 08 giờ đến 08 giờ 30 phút ngày 09/8/2018, tại nhà anh Lâm Quảng M thuộc Khu x, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, Ân Văn T đã 02 (hai) lần có hành vi sờ vú, hôn và liếm bộ phận sinh dục của cháu Lâm Kiều A (sinh ngày 09/7/2011) để thỏa mãn dục vọng của mình nhưng không nhằm mục đích giao cấu. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự đúng như nội dung Cáo trạng số 05 ngày 29/11/2018 của Viện KSND huyện Ba Chẽ đã truy tố đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại nhân phẩm, danh dự của con người, đặc biệt là đối với danh dự của trẻ em là quyền bất khả xâm phạm được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến quyền nêu trên đều bị xã hội lên án và phải bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Xuất phát từ việc bị cáo đến nhà anh Lâm Quảng M để tìm nhà trọ, nhưng khi thấy cháu Lâm Kiều A một mình ngồi xem ti vi ở phòng khách, không có bố mẹ cháu ở nhà nên T đã nảy sinh ý định sờ và liếm bộ phận sinh dục của cháu để thỏa mãn dục vọng của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra những tổn thất về danh dự và nhân phẩm của cháu Ánh, tác động không nhỏ đến sự phát triển đầy đủ bình thường về mặt tâm lý và tinh thần của cháu; gây bức xúc, phẫn nộ trong quần chúng nhân dân, gây mất ổn định trật tự trị an tại địa phương, sau khi phạm tội bị cáo lại trốn khỏi địa phương, cơ quan cảnh sát điều tra huyện Ba Chẽ phải ra lệnh truy nã gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Nhưng dù có xem xét giảm nhẹ đến đâu thì với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo như đã phân tích trên thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và để răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ 01 áo phông màu đỏ và 01 váy liền quần đùi, đều đã cũ, bạc màu không còn giá trị sử dụng. Tại phiên tòa ngày hôm nay, đại diện của bị hại không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay người đại diện hợp pháp của cháu Lâm Kiều A yêu cầu bị cáo phải bồi

thường cho cháu A số tiền 30.000.000đồng để bồi thường tổn thất về danh dự, tinh thần cho cháu, nhưng bị cáo T không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của gia đình cháu A đưa ra, mà chấp nhận bồi thường theo quy định của pháp luật. Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa gây ra tổn hại về sức khỏe cho cháu A, nhưng đã gây ra những tổn hại về danh dự, nhân phẩm của cháu. Do vậy, với nguyên tắc gây thiệt hại bao nhiêu phải bồi thường bấy nhiêu. Cần buộc bị cáo T phải có trách nhiệm bồi thường cho cháu Lâm Kiều A số tiền bằng 10 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định là $1.390.000 \times 10 \text{ tháng} = 13.900.000\text{đ}$ để bù đắp tổn thất về danh dự, nhân phẩm cho cháu là phù hợp với qui định tại Điều 48 BLHS và Điều 592 Bộ luật dân sự.

[2]. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ đối với bị cáo Ân Văn T là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Trong quá trình tố tụng từ giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã đảm bảo tuân thủ theo đúng qui định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[4]. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[5]. Bị cáo phải nộp án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ân Văn T phạm tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ân Văn T 48(Bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, ngày 03/11/2018.

Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 592 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Ân Văn T phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm cho cháu Lâm Kiều A là 13.900.000đ (Mười ba triệu chín trăm nghìn đồng). Người đại diện hợp pháp của cháu A là chị Trắng Thị P được nhận thay số tiền trên.

Với khoản tiền đã tuyên trên, khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành mà người phải thi hành án không chịu trả thì phải chịu thêm một khoản lãi theo lãi xuất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với khoản tiền chậm thi hành.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phong màu đỏ, tay sát nách dài 0,42m, rộng 0,33m. Mặt trước có thêu 03 bông hoa màu hồng, vàng, xanh; 01 váy liền quần đùi, váy xòe ba tầng màu hồng dài 0,3m, cạp quần rộng 0,27m, mặt trước có in chữ “Baby girl” màu

xanh, quần đùi liền cạp với váy dài 0,17m ống quần rộng 0,21m, màu trắng. (Cả áo và váy đều đã cũ, bạc màu). Toàn bộ vật chứng tình trạng như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự và cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Ân Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 695.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo T và người đại diện hợp pháp của bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/01/2019). Vắng mặt bị hại, báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- Cơ quan điều tra CA huyện Ba Chẽ;
- Cơ quan THAHS CA Ba Chẽ;
- Những ng- ời tham gia tố tụng;
- THA dân sự huyện Ba Chẽ;
- UBND thị trấn Ba Chẽ;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa

Hoàng Văn Thái